TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC KẠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2025/HSST
Ngày 16/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Tiến Đại**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nông Hữu Thái**

2. Ông **Nguyễn Kiên Cường**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Dương Thị Tâm** – Thư ký Viên Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa*:** Ông **Hoàng Đức Biên** - Kiểm sát Viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại hội trường xét xử của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B1. Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B1 mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2025/TLST - HS ngày 28 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/HSST-QĐ ngày 29/5/2025 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Thanh P (tên gọi Khác: Không), sinh ngày 21 tháng 01 năm 1999 tại tỉnh Bắc Kạn; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn N, xã D, thành phố B, tỉnh B1; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; đoàn thể, đảng phái: không; quốc tịch: Vệt Nam; con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1972 và bà Lưu Thị T1, sinh năm 1979; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an Bắc Kạn từ ngày 15/12/2024 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Đỗ Đức T (tên gọi Khác: Không), sinh ngày 05 tháng 3 năm 1988 tại tỉnh Bắc Kạn; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 7, phường P, thành phố B, tỉnh B1; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; đoàn thể, đảng phái: không; quốc tịch Vệt Nam; con ông Đỗ Đức H1, sinh năm 1958 (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1962; vợ: Diệp Thị H2, sinh năm 1990 (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ tại Trại tạm giam Công an Bắc Kạn từ ngày 15/12/2024 đến ngày 24/12/2024 thì được huỷ bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Chị **Lò Dù V,** sinh ngày 13/5/1999; địa chỉ: Thôn N, xã M, thị xã S, tỉnh L. Có đơn xin vắng mặt.

2. Chị **Vàng Vi K1,** sinh ngày 11/12/1990; địa chỉ: Thôn N, xã M, thị xã S, tỉnh L. Có đơn xin vắng mặt.

3. Chị **Lý Thị M1,** sinh ngày 26/12/1996; địa chỉ: Thôn N2, xã H3, thành phố L1, tỉnh L. Có đơn xin vắng mặt.

4. Anh **Hoàng Văn K2**, sinh ngày 04/01/2003; địa chỉ: Tổ 5, phường P, thành phố B, tỉnh B1. Có đơn xin vắng mặt.

5. Anh **Đàm Đình H4**, sinh ngày 22/9/2003; địa chỉ: Tổ 1, phường X, thành phố B, tỉnh B1. Có đơn xin vắng mặt.

6. Anh **Phan Văn S2**, sinh ngày 16/01/1981; địa chỉ: Tổ 9, phường H5, thành phố B, tỉnh B1. Có đơn xin vắng mặt.

7. Anh **Vy Văn H6**, sinh ngày 24/6/1981; địa chỉ: Tổ B3, phường H5, thành phố B, tỉnh B1. Có đơn xin vắng mặt.

8. Bà **Trần Thị Thu H7**, sinh ngày 30/7/1978; địa chỉ: Tổ 1, phường X, thành phố B, tỉnh B1. Vắng mặt.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Nguyên, Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

9. Ông **Nguyễn Tiến D**, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ 6, phường Đ, thành phố B, tỉnh B1. Có đơn xin vắng mặt.

10. Ông **Hoàng Văn H**, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn N, xã D, thành phố B, tỉnh B1. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 38 phút ngày 14/12/2024, tổ công tác Công an thành phố Bắc Kạn phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành kiểm tra tại nhà nghỉ Long Ngọc hiện nay là "Cơ sở xông hơi, tắm thảo dược Long Ngọc" thuộc tổ 1, phường X, thành phố B, tỉnh B1. Kết quả phát hiện:

- Tại phòng massage số 04 có 01 đôi nam nữ đang có hành vi mua bán dâm; Quá trình làm Việc đối tượng nữ khai là Lù Dò V và đối tượng nam khai là Đàm Đình H4. Theo lời trình bày của V và H4 thì Việc mua, bán dâm trên được thực hiện thông qua sự dẫn dắt, môi giới của Đỗ Đức T là quản lý quán cà phê Hồng Nhung, địa chỉ tại số nhà 396, tổ 12, phường P, thành phố B, tỉnh B1.

- Tại phòng massage số 03 có 01 đôi nam nữ đang ở phía trong phòng. Quá trình làm Việc đối tượng nữ khai là Vàng Vi K1 và đối tượng nam khai là Hoàng Văn K2. Cả hai người nói trên đều trình bày là được thông qua sự dẫn dắt, môi giới của Đỗ Đức T là quản lý quán cà phê Hồng Nhung, địa chỉ tại số nhà 396, tổ 12, phường P, thành phố B, tỉnh B1 để thực hiện Việc mua, bán dâm tại "Cơ sở xông hơi, tắm thảo dược Long Ngọc". Tuy nhiên tại thời điểm kiểm tra thì 02 người chưa kịp quan hệ tình dục.

Ngoài ra, trong quá trình kiểm tra, xác minh, Cơ quan điều tra còn phát hiện, trước đó vào khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày 14/12/2024, Phan Văn S2 và Vy Văn H6 đã cùng nhau đến Cơ sở xông hơi, tắm thảo dược Long Ngọc tìm nhân viên nữ để mua dâm. Tại đây S2 và H6 gặp đã Hoàng Thanh P là quản lý cơ sở "Long Ngọc" và được P thông báo giá tiền mua dâm là là 400.000đ *(bốn trăm nghìn đồng)* một người cho một lần mua dâm, sau đó P nhận tổng số tiền là 800.000đ *(tám trăm nghìn đồng)* của S2 và H6 rồi để cho Vàng Vi K1 dẫn H6 vào phòng nghỉ massage số 03 và để cho Lý Thị M1 (*là gái bán dâm*) dẫn S2 vào phòng nghỉ massage số 02 để thực hiện Việc mua, bán dâm.

Căn cứ tài liệu thu thập được, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã thi hành Lệnh Khám xét khẩn cấp đối với Đỗ Đức T tại số nhà 396, thuộc tổ 12, phường P, thành phố B, tỉnh B1 (quán cà phê Hồng Nhung) và Khám xét khẩn cấp đối với Hoàng Thanh P tại "Cơ sở xông hơi, tắm thảo dược Long Ngọc" thuộc tổ 1, phường X, thành phố B, tỉnh B1. Kết quả Khám xét đã phát hiện, tạm giữ một số tài sản, đồ vật, tài liệu gồm: số tiền 850.000đ *(tám trăm năm mươi nghìn đồng),* 01 (một) sổ tay màu vàng, phần bìa có dòng chữ "góc nhỏ Hà Nội" của Đỗ Đức T; 01 (một) căn cước công dân mang tên Lò Dù V; 01 (một) ví màu hồng bên trong có số tiền 820.000đ *(tám trăm hai mươi nghìn đồng)*, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu I phone XS Max. Phát hiện tạm giữ tại tại Cơ sở xông hơi, tắm thảo dược Long Ngọc: Một số vỏ bao cao su đã sử dụng và chưa sử dụng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu I Phone 11 Pro màu vàng đồng, cũ đã qua sử dụng, bên trong gắn 01 sim, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, bên trong gắn 01 (một) sim, 08 (tám) túi nilon màu đen, bên trong có chứa nhiều vỏ bao cao su và bao cao su đã qua sử dụng; 01 (một) tờ giấy ghi thông tin liên quan đến các nhân viên của cơ sở Long Ngọc, số tiền 3.100.000đ (ba triệu một trăm nghìn đồng) là tiền nhân viên sở sở Long Ngọc làm trong ngày; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu I Phone 14 Promax bên trong gắn 01 (một) sim; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu I Phone XS Max bên trong gắn 01 (một) sim.

Quá trình điều tra, đã xác định: Cơ sở xông hơi, tắm thảo dược Long Ngọc do Trần Thị Thu H7 là chủ đăng ký kinh doanh (theo giấy chứng nhận số: **13A.8006196** cấp ngày 01/7/2021 do Phòng tài chính kế hoạch UBND thành phố B, tỉnh B1 cấp). Đối với quán cà phê Hồng Nhung, có địa chỉ tại số nhà 396, tổ 12, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, H7 thuê lại của Đỗ Thị D1 (sinh năm 1970, trú tại tổ 12, phường P, thành phố B, tỉnh B1). Thời điểm tháng 9/2024, do phải đi chấp hành án tại Trại giam Xuân Nguyên nên H7 đã giao lại Cơ sở xông hơi, tắm thảo dược Long Ngọc cho Hoàng Thanh P quản lý và giao lại quán cà phê Hồng Nhung cho Đỗ Đức

T quản lý mục đích để mở rộng địa điểm kinh doanh, tìm kiếm Khách hàng có nhu cầu xông hơi tắm thảo dược thì giao cho T dẫn khách đến Cơ sở xông hơi, tắm thảo dược Long Ngọc để Khách sử dụng dịch vụ xông hơi, tắm thảo dược. Sau khi được Trần Thị Thu H7 giao quản lý hai cơ sở nêu trên thì Hoàng Thanh P và Đỗ Đức T đã thống nhất thỏa thuận với nhau như sau: Khi khách đến Cơ sở xông hơi, tắm thảo dược Long Ngọc có nhu cầu massage thì P tư vấn cho khách đấm lưng, tắm thuốc. Nếu khách có nhu cầu mua dâm thì P cho khách chọn nhân viên với mỗi lần mua dâm là 400.000đ *(bốn trăm nghìn đồng).* Sau đó P thu tiền và cho khách vào phòng massage tại quán để mua bán dâm. Số tiền 400.000đ tiền mua dâm thì P được hưởng 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* và chia cho nhân viên 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng).* Đối với Đỗ Đức T thì hàng ngày T sẽ đón 02-03 nhân viên của Cơ sở xông hơi, tắm thảo dược Long Ngọc đến quán cà phê Hồng Nhung để chào mời khách mua dâm. Sau đó nếu khách có nhu cầu mua dâm thì T sẽ đưa khách mua dâm về Cơ sở xông hơi, tắm thảo dược Long Ngọc để mua, bán dâm. Mỗi lần có khách mua dâm, T sẽ thu của khách mua dâm 400.000đ *(bốn trăm nghìn đồng)* và đưa cho P 250.000đ *(hai trăm năm mươi nghìn đồng),* trong đó gồm 50.000đ *(năm mươi nghìn đồng)* tiền phòng và 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* trả cho nhân viên bán dâm, còn lại T sẽ được hưởng lợi 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)/ 01 lượt khách mua dâm.

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 14/12/2024, sau khi ăn uống tại tổ 1A, phường Đ, thành phố B, tỉnh B1 xong thì Phan Văn S2 và Vy Văn H6 rủ nhau đi xe taxi đến Cơ sở xông hơi, tắm thảo dược Long Ngọc với mục đích tìm nhân viên nữ để mua dâm. Khi đến nơi H6 và S2 vào ngồi ở bàn uống trước cửa quán; lúc này tại cơ sở có Lý Thị M1; Vàng Vi K1 cùng một số nhân viên nữ khác cũng có mặt tại quán, H6 và S2 có hỏi về dịch vụ tẩm quất massage thì được nhân viên nữ hỏi lại là có muốn tẩm quất, massage vui vẻ gì không (*nghĩa là tẩm quất và quan hệ tình dục*) thì H6 và S2 đồng ý. Sau đó H6 cùng với K1, S2 cùng với M1 đi vào bên trong cơ sở. Khi đi vào đến cửa sắt phía trong thì S2 và H6 gặp Hoàng Thanh P (là người quản lý Cơ sở Long Ngọc) và được P thông báo giá tiền mua dâm là 400.000đ *(bốn trăm nghìn đồng)* một người, H6 và S2 đồng ý. Do lúc này H6 chỉ có 200.000đ nên S2 bù thêm cho H6 200.000đ, S2 và H6 đưa cho P mỗi người 400.000đ, tổng số tiền là 800.000đ *(tám trăm nghìn đồng),* sau khi đưa tiền xong K1 dẫn H6 vào phòng massage số 03, còn M1 dẫn S2 vào phòng massage số 02 và thực hiện Việc mua, bán dâm. Sau khi thực hiện Việc mua, bán dâm xong thì H6 và S2 đi xe taxi về nhà.

Khoảng 23 giờ 30, ngày 14/12/2024, Đàm Đình H4 và Hoàng Văn K2 cùng nhau đi xe mô tô đến quán cà phê Hồng Nhung với mục đích tìm gái bán dâm để mua dâm. Khi đến quán, K2 và H4 gặp Đỗ Đức T (là quản lý quán cà phê Hồng Nhung) và đặt vấn đề mua dâm, T đồng ý và thông báo giá tiền là 400.000đ *(bốn trăm nghìn đồng)* cho một lần mua dâm, hình thức mua bán dâm là "tàu nhanh" *(nghĩa là mỗi lần mua, bán dâm chỉ quan hệ tình dục một lần trong khoảng 30 - 35 phút),* thời điểm đó trong quán cà phê Hồng Nhung đang có nhân viên tên Lù Dò V, nếu đồng ý thì T sẽ dẫn đi đến nơi có gái bán dâm nên K2 và H4 đồng ý. Ngay sau đó K2 chuyển số tiền 800.0000đ *(tám trăm nghìn đồng)* từ tài khoản ngân hàng số 0984448534 trên ứng dụng "MB Banking" tại Ngân hàng T mại cổ phần Quân đội của K2 đến tài khoản ngân

hàng số 3950469672 mang tên ĐỖ ĐỨC T tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Vệt Nam (BIDV) trên ứng dụng "BIDV Smart banking". Sau khi nhận được tiền, T điều khiển xe mô tô chở theo Lù Dò V rồi cùng K2 và H4 di chuyển từ quán cà phê Hồng Nhung đến Cơ sở xông hơi, tắm thảo dược Long Ngọc. Đến nơi, T gặp P và Vàng Vi K1 cùng một số nhân viên đang ngồi tại tầng một. Lúc này T nói với K1 đi tiếp Khách (nghĩa là bảo K1 bán dâm cho Khách), sau đó V và H4 vào phòng massage số 04, còn K2 và K1 vào phòng massage số 03 Cơ sở "Long Ngọc" để thực hiện Việc mua, bán dâm. Sau khi những người trên vào phòng thì T đưa cho P số tiền 300.0000đ *(ba trăm nghìn đồng)* gồm 100.000đ *(một trăm nghìn đồng)* tiền thuê 02 phòng massage số 03 và massage số 04 để mua, bán dâm và 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* là tiền bán dâm của Vàng Vi K1. Trong khi V, H4, K2, K1 đang thực hiện hành vi mua, bán dâm tại cơ sở "Long Ngọc" thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và lập biên bản.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra tại địa điểm các bị cáo thực hiện hành vi môi giới mại dâm, chứa mại dâm tại quán cà phê Hồng Nhung và cơ sở xông hơi, tắm thảo dược Long Ngọc. Kết quả khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra phù hợp với lời khai của các bị can, các nhân viên nữ và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Vật chứng đang được nhập kho bảo quản theo quy định gồm:

+ 01 (một) hộp bìa cát tông ký hiệu T1, bên trong có 08 (tám) túi ni lông màu đen bên trong chứa nhiều vỏ bao cao su và bao cao su đã qua sử dụng (tạm giữ của Hoàng Thanh P).

+ 01 (một) P bì niêm P ký hiệu A1 bên trong có có 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng.

+ 01 (một) P bì niêm P ký hiệu A2 bên trong có 22 (hai mươi hai) bao cao su còn nguyên chưa qua sử dụng.

+ 01 (một) P bì niêm P ký hiệu A3 bên trong có có 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng.

+ 01 (một) P bì niêm P ký hiệu A4 bên trong có 01 điện thoại di động của Đỗ Đức T, nhãn hiệu iPhone XS max màu đen máy cũ đã qua sử dụng, IMEI: 357299097866955, bên trong gắn 01 thẻ sim.

- Vật chứng gửi tại Phòng Giao dịch số 03, Kho bạc nhà nước khu vực 6: 01 P bì niêm P ký hiệu T1 bên trong có số tiền 850.000đ (tám trăm năm mươi nghìn đồng) phát hiện, tạm giữ trên người Đỗ Đức T và 01 P bì niêm P ký hiệu T2 bên trong có số tiền 3.100.000đ (ba triệu một trăm nghìn đồng) phát hiện, tạm giữ trên người Hoàng Thanh P.

- Đối với một số đồ vật, tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị can, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, bao gồm:

+ Trả lại cho Đỗ Đức T: 01 sổ tay màu vàng phần bìa có dòng chữ "góc nhỏ hà nội";

+ Trả lại cho Hoàng Thanh P: 01 tờ giấy ghi thông tin liên quan đến các nhân viên cơ sở "Long Ngọc"; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 14 Pro max, màn hình cảm ứng, mặt lưng màu trắng, máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động iPhone XS max, màu vàng đồng, máy cũ đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho Lù Dò V: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro, màu vàng đồng bên trong gắn sim số: 0354132110; 01 (một) ví màu hồng và số tiền 820.000đ (tám trăm hai mươi nghìn đồng); 01 (một) căn cước công dân tên Lù Dò V.

+ Trả lại cho Vàng Vi K1: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57, màn hình cảm ứng, máy cũ đã qua sử dụng số IMEI1: 869812054456825, IMEI2: 869812054894520.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về kết quả Khám nghiệm hiện trường; Việc thực nghiệm điều tra tại địa điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSTPBK ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn đã truy tố đối với Hoàng Thanh P về tội "Chứa mại dâm" quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự; Đỗ Đức T về tội "Môi giới mại dâm" định tại điểm đ, khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn trong phần luận tội đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh P phạm tội "Chứa mại dâm"; bị cáo Đỗ Đức T phạm tội "Môi giới mại dâm".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hoàng Thanh P từ 05 đến 05 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 328; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đỗ Đức T 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Giao bị cáo cho UBND phường P, thành phố B, tỉnh B1 giám sát, giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số vật chứng không có giá trị sử dụng gồm:

+ 01 (một) hộp bìa cát tông ký hiệu T1, bên trong có 08 (tám) túi ni lông màu đen bên trong chứa nhiều vỏ bao cao su và bao cao su đã qua sử dụng (tạm giữ của Hoàng Thanh P).

+ 01 (một) P bì niêm P ký hiệu A1 bên trong có có 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng.

+ 01 (một) P bì niêm P ký hiệu A2 bên trong có 22 (hai mươi hai) bao cao su còn nguyên chưa qua sử dụng.

+ 01 (một) P bì niêm P ký hiệu A3 bên trong có có 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng.

+ 01 thẻ sim điện thoại

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động của Đỗ Đức T, nhãn hiệu iPhone XS max màu đen máy cũ đã qua sử dụng, IMEI: 357299097866955, được niêm P trong 01 (một) P bì ký hiệu A4.

- Tiếp tục tạm giữ của Đỗ Đức T số tiền 850.000đ (tám trăm năm mươi nghìn đồng) phát hiện, tạm giữ trên người và số tiền 1.000.000đ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự, thành phố Bắc Kạn; của Hoàng Thanh P số tiền 3.100.000đ (ba triệu một trăm nghìn đồng) phát hiện, tạm giữ trên người và số tiền 1.000.000đ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự, thành phố Bắc Kạn để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo.

- Truy thu của bị cáo Hoàng Thanh P số tiền 1.100.000đ do phạm tội mà có.

- Truy thu của bị cáo Đỗ Đức T số tiền 500.000đ do phạm tội mà có.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn H là người được bị cáo P tác động để trực tiếp đi nộp số tiền 1.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, nay ông H không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng tài liệu trong hồ sơ thể hiện không ai có yêu cầu gì đối với các bị cáo.

* Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo đã nhận thấy mình đã Vi phạm pháp luật và mong muốn Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công thành phố Băc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, vai trò, tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có cơ sở kết luận:

Trong ngày 14/12/2024, tại quán cà phê Hồng Nhung (thuộc tổ 12, phường P, thành phố B, tỉnh B1) và tại Cơ sở xông hơi mát xa Long Ngọc (thuộc tổ 1, phường X, thành phố Bắc Kạn), Đỗ Đức T có hành vi làm trung gian, dẫn dắt và trực tiếp nhận số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) để Lò Dù V bán dâm cho Đàm Đình H4 tại phòng massage 04 và Vàng Vi K1 bán dâm cho Hoàng Văn K2 tại phòng massage 03 với số tiền mỗi lần mua bán dâm là 400.000đ một nhân viên cho một lần bán dâm.

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 14/12/2024, tại Cơ sở xông hơi mát xa Long Ngọc, Hoàng Thanh P có hành vi sử dụng địa điểm do mình quản lý nêu trên để cho Vàng Vi K1 bán dâm cho Vy Văn H6 tại phòng massage 3 và Lý Thị M1 bán dâm trái phép cho Phan Văn S2 tại phòng massage 2. P trực tiếp nhận số tiền 800.000đ của H6 và S2. Sau đó đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, cũng tại địa điểm nêu trên, P lại tiếp tục để cho Đỗ Đức T đưa Đàm Đình H4 đến mua dâm với Lò Dù V tại phòng massage 04 và Hoàng Văn K2 mua dâm với Vàng Vi K1 tại phòng massage 03. P đã nhận được số tiền 300.000đ từ Đỗ Đức T, trong đó bao gồm 100.000đ tiền thuê phòng số 03,04 để mua bán dâm và 200.000đ tiền bán dâm của Vàng Vi K1.

Do đó, số tiền Đỗ Đức T thu lợi bất chính trong vụ án này là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) gồm: 800.000đ thu của Đàm Đình H4 và Hoàng Văn K2. Sau đó T đã trả 300.000đ cho Hoàng Thanh P.

Số tiền Hoàng Thanh P thu lợi bất chính là 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng) gồm: 800.000đ thu của Phan Văn H6 và Vy Văn S2 + 300.000đ tiền Đỗ Đức T đưa cho Hoàng Thanh P.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về đảm bảo trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến truyền thống văn hóa, thuần phong mỹ tục, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Trong vụ này, Đỗ Đức T là người môi giới, làm trung gian dẫn dắt để Lò Dù V và Vàng Vi K1 bán dâm cho Đàm Đình H4 và Hoàng Văn K2. Hoàng Thanh P là người sử dụng địa điểm do mình quản lý là Cơ sở xông hơi, tắm thảo dược Long Ngọc để Lý Thị M1 và Vàng Vi K1 bán dâm trái phép cho Phan Văn S2 và Vy Văn H6, để cho Lò Dù V và Vàng Vi K1 bán dâm cho Đàm Đình H4 và Hoàng Văn K2.

Hành vi nêu trên của Hoàng Thanh P đã phạm tội "Chứa mại dâm" quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật quy định:

Điều 327. Tội chứa mại dâm

"1. Người nào chứa mại dâm, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

c) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Hành vi nêu trên của Đỗ Đức T phạm tội "Môi giới mại dâm" định tại điểm đ, khoản 2 Điều 328 Bộ luật hinh sự. Nội dung điều luật quy định:

Điều 328. Tội môi giới mại dâm

1. Người nào làm trung gian, dẫn dắt để người Khác thực hiện Việc mua dâm, bán dâm, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...

đ) Đối với 02 người trở lên;

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Vì vậy cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Hoàng Thanh P trước khi phạm tội chưa từng Vi phạm pháp luật, bị cáo có nhân thân tốt. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 1.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự, thành phố Bắc Kạn để đảm bảo cho Việc thi hành án, có có ông nội là Hoàng Trịnh Kiểm (chủ hộ) thuộc diện gia đình thờ cúng liệt sĩ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Bị cáo Đỗ Đức T trước khi phạm tội chưa từng Vi phạm pháp luật, bị cáo có nhân thân tốt. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 1.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự, thành phố Bắc Kạn để đảm bảo cho Việc thi hành án, bị cáo có bác ruột là Liệt sỹ Đỗ Đức Chung (Đang do bị cáo trực tiếp thờ tự) nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đỗ Đức T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt và là người đang trực tiếp thờ cúng Liệt sỹ. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội vẫn đảm bảo giáo dục, cải tạo được bị cáo, nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo, cho bị cáo được giáo dục, thử thách

tại địa phương để bị cáo có điều kiện cải tạo, sửa chữa lỗi lầm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cho thấy các bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Về biện pháp tư pháp cần truy thu số tiền do các bị cáo phạm tội mà có để Sung vào ngân sách Nhà nước cụ thể: Truy thu của bị cáo Hoàng Thanh P số tiền 1.100.000đ do phạm tội mà có; Truy thu của bị cáo Đỗ Đức T số tiền 500.000đ do phạm tội mà có.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy bản cáo trạng số 33/CT-VKSTPBK ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo Hoàng Thanh P về tội "Chứa mại dâm" quy điểm c, khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự và bị cáo Đỗ Đức T về tội "Môi giới mại dâm" định tại điểm đ, khoản 2 Điều 328 Bộ luật hinh sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[7] Về các nội dung đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, về án phí và xử lý vật chứng theo đúng quy định của pháp luật. Xét nội dung đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử cần được xem xét chấp nhận.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Số vật chứng không có giá trị sử dụng gồm:

- 01 (một) hộp bìa cát tông ký hiệu T1, bên trong có 08 (tám) túi ni lông màu đen bên trong chứa nhiều vỏ bao cao su và bao cao su đã qua sử dụng (tạm giữ của Hoàng Thanh P); 01 (một) P bì niêm P ký hiệu A1 bên trong có có 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng; 01 (một) P bì niêm P ký hiệu A2 bên trong có 22 (hai mươi hai) bao cao su còn nguyên chưa qua sử dụng; 01 (một) P bì niêm P ký hiệu A3 bên trong có có 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng; 01 thẻ sim điện thoại. Xét số vật chứng trên không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động của Đỗ Đức T, nhãn hiệu iPhone XS max màu đen máy cũ đã qua sử dụng, IMEI: 357299097866955, được niêm P trong 01 (một) P bì ký hiệu A4. Đây là chiếc điện thoại bị cáo đã sử dụng để nhận tiền chuyển khoản của Khách mua dâm (sử dụng vào quá trình thực hiện hành vi phạm tội) cần tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước.

- Số tiền tạm giữ của Đỗ Đức T gồm 850.000đ (tám trăm năm mươi nghìn đồng) phát hiện, tạm giữ trên người và số tiền 1.000.000đ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự, thành phố Bắc Kạn; của Hoàng Thanh P số tiền gồm 3.100.000đ (ba triệu một trăm nghìn đồng) phát hiện, tạm giữ trên người và số tiền 1.000.000đ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự, thành phố Bắc Kạn. Cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo.

Việc xử lý vật chứng như trên là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Về các nội dung Khác:

- Đối với Lý Thị M1, Lù Dò V, Vàng Vi K1, là những người đã bán dâm cho Phan Văn S2, Đàm Đình H4, Vy Văn H6 và Hoàng Văn K2 tại cơ sở xông hơi, tắm thảo dược Long Ngọc. Hành vi của M1, V và K1 không cấu thành tội phạm, tuy nhiên đã Vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 25, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, quy định xử phạt Vi phạm hành chính trong lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn chuyển hồ sơ cùng tài liệu liên quan đến Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn để xem xét xử lý hành chính đối với Lý Thị M1, Lù Dò V và Vàng Vi K1 về hành vi "Bán dâm" theo quy định.

- Đối với những người mua dâm: Phan Văn S2, Vy Văn H6, Đàm Đình H4 và Hoàng Văn K2. Hành vi mua dâm của các đối tượng trên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự, tuy nhiên đã Vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 24, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, quy định xử phạt Vi phạm hành chính trong lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn chuyển hồ sơ cùng tài liệu liên quan đến Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn để xem xét xử lý hành chính đối với Phan Văn S2, Vy Văn H6, Đàm Văn H4 và Hoàng Văn K2 về hành vi "Mua dâm" theo quy định.

- Đối với Trần Thị Thu H7, từ tháng 9/2024, do phải đi chấp hành án tại Trại giam Xuân Nguyên, thành phố Thuỷ Nguyên, Hải Phòng nên H7 đã giao lại "Cơ sở xông hơi, tắm thảo dược Long Ngọc" cho Hoàng Thanh P quản lý; bản H7 không biết Việc Hoàng Thanh P sử dụng địa điểm và cho thuê không gian tại "Cơ sở xông hơi, tắm thảo dược Long Ngọc" để hoạt động mua, bán dâm trái phép vào ngày 14/12/2024 và cũng không được hưởng lợi từ việc này. Đối với quán cà phê "Hồng Nhung", H7 thuê lại của Đỗ Thị D1, sinh năm 1970, trú tại tổ 12, phường P, thành phố B, tỉnh B1. Từ khi đi chấp hành án, H7 giao quyền quản lý trông coi quán cho Đỗ Đức T. Bản thân H7 không biết Việc Đỗ Đức T có hành vi môi giới mại dâm ngày 14/12/2024 tại cơ sở và cũng không được hưởng lợi từ việc này. Do vậy Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Trần Thị Thu H7 là đúng quy định.

- Đối với Nguyễn Tiến D, sinh năm 1968, trú tại tổ 6, phường Đ, thành phố B, tỉnh B1 là chồng hợp pháp của Trần Thị Thu H7. Trước thời điểm tháng 9/2024 H7 là người trực tiếp quản lý quán trên, sau đó đi chấp hành án thì H7 giao quyền quản lý cơ sở "Long Ngọc" cho Hoàng Thanh P, bản thân D không biết Việc ngày 14/12/2024 Hoàng Thanh P có hành vi chứa mại dâm tại cơ sở xông hơi tắm thảo dược "Long Ngọc", đồng thời ông D không biết việc Trần Thị Thu H7 có thuê nhà mở thêm quán cà phê "Hồng Nhung" tại số nhà 396, tổ 12, phường P, thành phố B, tỉnh B1. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Nguyễn Tiến D là đúng quy định.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh P phạm tội "Chứa mại dâm"; bị cáo Đỗ Đức T phạm tội "Môi giới mại dâm".

[2]. Điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Thanh P.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 328; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đỗ Đức T.

[3]. Xử phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Thanh P 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 15/12/2024.

Xử phạt bị cáo Đỗ Đức T 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 16/6/2025). Giao bị cáo cho UBND phường P, thành phố B, tỉnh B1 giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý Vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4]. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Truy thu của bị cáo Hoàng Thanh P số tiền 1.100.000đ do phạm tội mà có để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Truy thu của bị cáo Đỗ Đức T số tiền 500.000đ do phạm tội mà có để sung vào Ngân sách Nhà nước.

[5]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy số vật chứng không có giá trị sử dụng gồm:

+ 01 (một) hộp bìa cát tông ký hiệu T1, bên trong có 08 (tám) túi ni lông màu đen bên trong chứa nhiều vỏ bao cao su và bao cao su đã qua sử dụng (tạm giữ của Hoàng Thanh P).

+ 01 (một) P bì niêm P ký hiệu A1 bên trong có có 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng.

+ 01 (một) P bì niêm P ký hiệu A2 bên trong có 22 (hai mươi hai) bao cao su còn nguyên chưa qua sử dụng.

+ 01 (một) P bì niêm P ký hiệu A3 bên trong có có 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng.

+ 01 thẻ sim điện thoại.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động của Đỗ Đức T, nhãn hiệu iPhone XS max màu đen máy cũ đã qua sử dụng, IMEI: 357299097866955, được niêm P trong 01 (một) P bì ký hiệu A4.

- Tạm giữ của Đỗ Đức T số tiền 850.000đ (tám trăm năm mươi nghìn đồng) phát hiện, tạm giữ trên người và số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) nộp theo biên lai thu tiền số 0000683 ngày 17/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự, thành phố Bắc Kạn để đảm bảo thi hành án cho bị cáo T.

- Tiếp tục tạm giữ của Hoàng Thanh P số tiền 3.100.000đ (ba triệu một trăm nghìn đồng) phát hiện, tạm giữ trên người và số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) nộp theo biên lai thu tiền số 0000686 ngày 22/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự, thành phố Bắc Kạn để đảm bảo thi hành án cho bị cáo P.

(Số lượng tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/5/2025 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn và Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh B1).

[5]. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hoàng Thanh P và Đỗ Đức T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự."

[6]. Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền K1ng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP Bắc Kạn;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Bắc Kạn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- UBND phường Phùng Chí Kiên, TP Bắc Kạn
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Tiến Đại